

Số: /SNNMT-CN&TY

V/v triển khai đăng ký cấp giấy chứng nhận
cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản

Lai Châu, ngày tháng 8 năm 2025

Kính gửi: UBND các xã, phường.

Căn cứ Nghị định 26/2019/NĐ-CP, ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP, ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;

Tại Khoản 4, Điều 25 của thông tư 27/2025/TT-BNNMT có quy định “Nuôi, trồng các loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước CITES (trừ loài lưỡng cư và loài thủy sản thuộc Phụ lục I Công ước CITES nuôi, trồng vì mục đích xuất khẩu) thực hiện theo quy định của pháp luật thủy sản về loài nguy cấp, quý, hiếm”. Như vậy, các loài thủy sản thuộc Phụ lục I Công ước CITES không vì mục đích xuất khẩu và Phụ lục II, Phụ lục III Công ước CITES thực hiện theo quy định của pháp luật thủy sản về loài nguy cấp, quý, hiếm. Tại điểm b, Khoản 17, Điều 1 Nghị định số 37/2024/NĐ-CP quy định các cơ sở nuôi các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm phải đăng ký chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các xã, phường chỉ đạo phòng chuyên môn triển khai đến các tổ chức, cá nhân nuôi các loài thủy sản thuộc Phụ lục I Công ước CITES không vì mục đích xuất khẩu, Phụ lục II, Phụ lục III Công ước CITES, các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm như: cá Tầm, Lăng chám, Chiên, Ngạnh,... thực hiện đăng ký và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản như sau:

I. ĐĂNG KÝ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Các tổ chức, cá nhân cần đảm bảo các điều kiện về nuôi trồng thủy sản trước khi đăng ký như sau: (1) có giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định. (2) Có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực

phẩm hoặc bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo quy định và được kiểm tra việc thực hiện cam kết. (3) Có hệ thống xử lý nước cấp, nước thải riêng biệt đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản thâm canh, bán thâm canh đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản trong ao (đầm/hầm), bể. (4) Có giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè và giấy phép nuôi trồng thủy sản đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản bằng lồng, bè, đăng quảng và đáp ứng các điều kiện khác theo quy định.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Ngoài ra, trong quá trình nuôi các loài thủy sản thuộc Phụ lục I Công ước CITES không vì mục đích xuất khẩu, Phụ Lục II, Phụ Lục III Công ước CITES, các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm. Các cơ sở nuôi cần lập sổ theo dõi quá trình nuôi sinh trưởng, sinh sản (*Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo*) và thực hiện ghi chép, lưu giữ hồ sơ (về giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y thủy sản; hồ sơ về loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng và các tài liệu khác liên quan đến quá trình nuôi trồng thủy sản) để đảm bảo quy định trong nuôi trồng thủy sản, phục vụ hoạt động xác nhận nguồn gốc loài thủy sản, truy xuất nguồn gốc, cấp giấy chứng nhận, thanh, kiểm tra, ... trong nuôi trồng thủy sản.

Các cơ sở nuôi trồng thủy sản khi vi phạm các quy định về điều kiện nuôi trồng sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật (*Chi tiết hành vi vi phạm và mức xử phạt vi phạm hành chính tại phụ lục III chi tiết kèm theo*).

Việc đăng ký cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản được thực hiện theo các nội dung sau:

1. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận bao gồm:

- a) Đơn đề nghị (*theo mẫu tại phụ lục I kèm theo*)
- b) Sơ đồ vị trí đặt lồng bè/Sơ đồ khu vực nuôi.

2. Trình tự cấp Giấy chứng nhận

a) Cơ sở có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận gửi hồ sơ đến cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh (*Chi cục Chăn nuôi và Thú y*);

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh thực hiện kiểm tra thực tế tại cơ sở; kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

3. Thời hạn của Giấy chứng nhận: 24 tháng.

4. Thu hồi Giấy chứng nhận

a) Giấy chứng nhận bị thu hồi khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Bị tẩy, xóa, thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận hoặc cơ sở không còn đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 38 Luật Thủy sản hoặc có hành vi vi phạm khác mà pháp luật quy định phải thu hồi Giấy chứng nhận;

b) Thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận: (Chi cục Chăn nuôi và Thú y)

c) Khi phát hiện cơ sở vi phạm một trong các trường hợp quy định tại điểm a khoản này, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ cơ sở điều kiện nuôi trồng thủy sản và thông báo thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, phường

- Hàng năm rà soát, thống kê đánh giá hiện trạng đề xuất bổ sung quy hoạch, ban hành kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về phát triển nuôi trồng thủy sản tại địa phương.

- Thống kê và thông báo đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động nuôi các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; các loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước CITES chú ý đảm bảo các điều kiện về nuôi trồng thủy sản theo yêu cầu tại Mục I của Công văn này; đồng thời thực hiện đăng ký cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra hoạt động nuôi các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; các loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước CITES trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động nuôi trồng thủy sản (theo phụ lục III) trên địa bàn quản lý theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản gồm:

- + Tổ chức, cá nhân thực hiện nộp hồ sơ (trực tiếp/quia dịch vụ bưu chính) tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu theo địa chỉ: Tầng 1 - Tòa nhà số 2 - Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- + Việc trả kết quả có thể trả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tùy lựa chọn của tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

- + Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc chưa rõ, đề nghị cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên hệ công chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm

phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu (số điện thoại 02133918010) để được hướng dẫn, hỗ trợ.

2. Chi cục Chăn nuôi và Thú y

Thực hiện thẩm định đề cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp cùng UBND các xã có liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá tình hình hoạt động của các cơ sở nuôi trồng thủy sản; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật.

Trên đây là nội dung triển khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các xã, phường quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UBND các xã, phường;
- Hội nông sản tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, CN&TY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thành Đồng

Phụ Lục I
ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
(Kèm theo Công văn số: /SNNMT-CN&TY ngày tháng năm 2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Kính gửi: Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Lai Châu.

1. Tên cơ sở nuôi trồng thủy sản:

.....

2. Địa chỉ của cơ sở:

Điện thoại.....; Số fax.....; Email

3. Địa điểm nuôi trồng:

4. Đối tượng thủy sản nuôi trồng:

5. Số lượng ao/bể/lồng:

6. Tổng diện tích cơ sở:

.....

7. Tổng diện tích mặt nước/thể tích lồng nuôi trồng:

Đề nghị: Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Lai Châu cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II

Điều kiện cơ sở nuôi trồng thủy sản

*(Kèm theo Công văn số: /SNNMT-CN&TY ngày tháng năm 2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)*

1. Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản trong ao (đầm/hàm), bể

a) Địa điểm của cơ sở nuôi trồng thủy sản

Có văn bản chứng minh địa điểm của cơ sở nuôi trồng thủy sản đáp ứng quy định của pháp luật về sử dụng đất để nuôi trồng thủy sản (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được giao để nuôi trồng thủy sản; hoặc hợp đồng thuê quyền sử dụng đất để nuôi trồng thủy sản; hoặc quy hoạch hoặc kế hoạch hoặc đề án hoặc chương trình/dự án về phát triển nuôi trồng thủy sản tại địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hoặc văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc văn bản cho phép của cơ quan có thẩm quyền).

b) Đáp ứng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường: Cơ sở nuôi trồng thủy sản thực hiện kiểm tra, giám sát và ghi chép thông số môi trường ao nuôi; thu gom và xử lý chất thải, thủy sản chết theo quy định; có giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định.

c) Đáp ứng quy định của pháp luật về thú y: Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

d) Đáp ứng quy định của pháp luật về an toàn lao động: Người làm việc tại cơ sở được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định.

đ) Đáp ứng quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm: Có bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo quy định và được kiểm tra việc thực hiện cam kết đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ (các hộ nuôi trồng thủy sản ở quy mô hộ gia đình, hộ cá thể có hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) hoặc Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở không phải là cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

e) Trang thiết bị, dụng cụ sử dụng trong nuôi trồng thủy sản: Sử dụng vật liệu dễ vệ sinh, không gây độc đối với thủy sản nuôi, không gây ô nhiễm môi trường.

g) Bờ ao (đầm/hàm), bể: Làm bằng vật liệu không gây ô nhiễm môi trường, không gây độc hại cho thủy sản nuôi, không rò rỉ nước.

h) Khu chứa trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu (áp dụng đối với cơ sở có khu chứa trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu): Bảo đảm yêu cầu bảo quản của nhà sản xuất, nhà cung cấp.

i) Nơi chứa rác thải; nơi chứa, xử lý thủy sản chết: Nơi chứa rác thải phải riêng biệt với nơi chứa, nơi xử lý thủy sản chết và tách biệt với khu vực nuôi, không làm ảnh hưởng đến môi trường.

k) Khu sinh hoạt, vệ sinh của cơ sở: Nước thải, chất thải từ khu sinh hoạt, vệ sinh không làm ảnh hưởng đến khu vực nuôi.

l) Hệ thống xử lý nước cấp, nước thải (áp dụng đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản thâm canh, bán thâm canh): Có hệ thống xử lý nước cấp, nước thải riêng biệt.

m) Nơi chứa bùn thải (áp dụng đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản thâm canh, bán thâm canh): Nơi chứa bùn thải phù hợp và đáp ứng yêu cầu sản xuất.

n) Biển báo, chỉ dẫn (áp dụng đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản thâm canh, bán thâm canh): Có biển cảnh báo, chỉ dẫn từng khu.

2. Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản bằng lồng, bè, đăng quảng

a) Địa điểm của cơ sở nuôi trồng thủy sản

Có văn bản chứng minh địa điểm của cơ sở nuôi trồng thủy sản đáp ứng quy định của pháp luật về sử dụng đất để nuôi trồng thủy sản (Có quy hoạch hoặc Kế hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản tại địa phương hoặc văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc văn bản cho phép của cơ quan có thẩm quyền).

b) Đáp ứng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường: Cơ sở nuôi trồng thủy sản thực hiện kiểm tra, giám sát và ghi chép thông số môi trường ao nuôi; thu gom và xử lý chất thải, thủy sản chết theo quy định; có giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định.

c) Đáp ứng quy định của pháp luật về thú y: Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

đ. Đáp ứng quy định của pháp luật về an toàn lao động: Người làm việc tại cơ sở được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định.

e) Đáp ứng quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm: Có bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo quy định và được kiểm tra việc thực hiện cam kết đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ (các hộ nuôi trồng thủy sản ở quy mô hộ gia đình, hộ cá thể có hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) hoặc Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở không phải là cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

g) Trang thiết bị, dụng cụ sử dụng trong nuôi trồng thủy sản: Sử dụng vật liệu dễ làm vệ sinh, không gây độc đối với thủy sản nuôi, không gây ô nhiễm môi trường.

h) Khung lồng, phao, lưới, đăng quang: Làm bằng vật liệu không gây ô nhiễm môi trường, không gây độc hại cho thủy sản nuôi và không để thủy sản nuôi thoát ra môi trường.

i) Thiết bị cảnh báo cho hoạt động giao thông thủy: Có thiết bị cảnh báo cho hoạt động giao thông thủy (như: phao tiêu hoặc đèn tín hiệu hoặc biển cảnh báo...)

k) Khu chứa trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu (áp dụng đối với cơ sở có khu chứa trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu): Bảo đảm yêu cầu bảo quản của nhà sản xuất, nhà cung cấp.

l) Nơi chứa rác thải; nơi chứa, xử lý thủy sản chết: Nơi chứa rác thải phải riêng biệt với nơi chứa, xử lý thủy sản chết, không làm ảnh hưởng đến môi trường.

m) Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè: Có Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè.

n) Giấy phép nuôi trồng thủy sản (áp dụng với trường hợp phải cấp phép): Có Giấy phép nuôi trồng thủy sản do cơ quan thẩm quyền cấp:

Đối với các cơ sở nuôi thủy sản tại các hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt (hồ thủy điện Lai Châu, Huổi Quảng, Bản Chát, Sơn La) phải có giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt của Bộ Công thương cấp.

Đối với các cơ sở nuôi thủy sản tại các hồ thủy lợi và thủy điện còn lại trên địa bàn tỉnh phải có giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện, công trình thủy lợi của UBND tỉnh Lai Châu cấp.

Phụ lục III

Các hành vi vi phạm hành chính và mức xử phạt vi phạm hành chính về điều kiện nuôi trồng thủy sản

(Kèm theo Công văn số: /SNNMT-CN&TY ngày tháng năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

1. Phạt tiền từ 2 - 3 triệu đồng đối với một trong các hành vi sau: Không ghi chép hoặc lưu giữ hồ sơ về giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y thủy sản, trong quá trình nuôi trồng thủy sản và các tài liệu khác về quá trình nuôi trồng thủy sản để đảm bảo truy xuất nguồn gốc; Không ghi chép, lưu giữ hồ sơ về loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng, tài liệu khác liên quan đến quá trình nuôi trồng thủy sản để đảm bảo truy xuất nguồn gốc; Không đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè; Địa điểm nuôi trồng thủy sản không đúng với vị trí đã đăng ký.

2. Phạt tiền từ 5 - 10 triệu đồng đối với một trong các hành vi sau: Không ghi, ghi không đầy đủ hoặc ghi không đúng thông tin vào sổ theo dõi quá trình nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài thủy sản thuộc Phụ lục CITES; Không ghi, ghi không đầy đủ hoặc ghi không đúng thông tin vào sổ theo dõi quá trình nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm phục vụ xác nhận nguồn gốc.

3. Phạt tiền từ 7 - 10 triệu đồng đối với hành vi sau: Nuôi trồng thủy sản không đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất hoặc trang thiết bị kỹ thuật theo quy định.

4. Phạt tiền từ 10 - 15 triệu đồng đối với hành vi không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm theo quy định. Đình chỉ hoạt động nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm từ 01 tháng đến 03 tháng.

5. Phạt tiền từ 15 - 20 triệu đồng đối với hành vi nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng, trồng cấy nhân tạo mỗi loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm không rõ nguồn gốc, xuất xứ theo quy định. Tịch thu loài thủy sản không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Đình chỉ hoạt động nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm từ 01 tháng đến 03 tháng.

6. Phạt tiền từ 20 - 30 triệu đồng đối với trường hợp nuôi trồng mỗi loài thủy sản không có trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Buộc chuyển đổi mục đích sử dụng loài thủy sản, trường hợp không đáp ứng yêu cầu chuyển đổi thì buộc tiêu hủy loài thủy sản đối với hành vi vi phạm này.

Phụ lục IV

SỔ THEO DÕI NUÔI SINH TRƯỞNG, SINH SẢN

(Kèm theo Công văn số: /SNNMT-CNTY ngày tháng năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

SỔ THEO DÕI NUÔI SINH TRƯỞNG, SINH SẢN

1. Họ và tên của tổ chức, cá nhân là chủ cơ sở nuôi:
2. Địa chỉ (gồm địa chỉ của tổ chức, cá nhân là chủ cơ sở nuôi và địa điểm nuôi):.....
3. Tên tiếng phổ thông của loài nuôi:
4. Tên khoa học của loài nuôi:
5. Hình thức nuôi: Nuôi sinh trưởng/nuôi sinh sản/trồng cấy nhân tạo
6. Mã số cơ sở nuôi:
7. Thông tin nuôi sinh trưởng (áp dụng đối với trường hợp nuôi sinh trưởng)

[illegible]

Ghi chú:

- Số liệu tại sở cơ sở nuôi phải ghi chép ngay khi có sự thay đổi và chốt định kỳ vào ngày cuối cùng của tháng.
- Cột 17, cán bộ của Cơ quan cấp mã số ký xác nhận khi kiểm tra các cơ sở nuôi động vật hoang dã.

8. Thông tin nuôi sinh sản (áp dụng đối với trường hợp động vật sinh sản bằng hình thức đẻ trứng).

TT	Ngày (lấy trứng khỏi tổ/ ấp trứng/ con non nở, chết...)	Số cá thể bố mẹ		Số lượng trứng	Số lượng trứng được đưa vào ấp	Số con non nở	Số con con bị chết	Số con non còn sống	Số con con cộng dồn theo thời gian	Số con non tách khỏi khu nuôi nhốt (tách đàn)	Số con non còn lại	Ghi chú	Xác nhận của cơ quan quản lý thủy sản
		Đực	Cái										
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11	13	14
Tổng													

Ghi chú:

- Sổ theo dõi sinh sản của động vật hoang dã được lập riêng cho từng loài.
- Số liệu tại sổ, chủ nuôi phải ghi chép ngay khi có sự thay đổi và chốt định kỳ vào ngày cuối cùng của tháng hoặc kết thúc đợt sinh sản của động vật.
- Số cá thể tách khỏi khu nuôi nhốt con non được hiểu là khi chủ nuôi bán con giống hoặc con non được gia nhập đàn với các cá thể trưởng thành.